

Số: 75/2019/QĐST – HNGĐ.

Mỹ Hào, ngày 28 tháng 6 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc H – SN: 1953

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường Ph, thị xã M, tỉnh H

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L - SN: 1962

Địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã M, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Ngọc H – SN: 1953

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường Ph, thị xã M, tỉnh H

Bà Nguyễn Thị L - SN: 1962

Địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã M, tỉnh H

2/- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về **quan hệ hôn nhân**: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về **con chung**: Ông bà không có con chung.

- Về **tài sản, nợ, công sức, ruộng nông nghiệp**: Ông bà tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Ông H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí ông đã nộp theo biên lai thu số 013437 ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M. Trả lại ông H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Ông H đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn.

3/- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- *Đương sự.*
- *VKSND thị xã M*
- *Chi cục T.H.A DS thị xã M*
- *UBND phường Ph*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Nguyễn Nam Thắng